

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 18-KL/TW Hội nghị lần thứ 2
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế -
xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm
2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số"

Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số", Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung trọng tâm sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả Kết luận số 18-KL/TW gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận và Nhân dân trên địa bàn toàn xã. Đồng thời đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của xã Vĩnh Thủy trong thời gian tới.

2. Tổ chức thực hiện Kết luận số 18-KL/TW phải được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chính trị của xã; phát huy vai trò người đứng đầu; đề cao kỷ luật, kỷ cương, tinh thần trách nhiệm. Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức thực hiện theo hướng kết hợp hài hòa giữa truyền thống và chuyển đổi số; giữa quán triệt với tự nghiên cứu; hiểu sâu - hành động đúng - làm nhanh - làm đến cùng, biến tư tưởng thành hành động cách mạng cụ thể.

3. Yêu cầu xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể theo hướng rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình, rõ trách nhiệm từng tổ chức, cá nhân một cách cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, thực hiện thường xuyên, liên tục trong cả nhiệm kỳ. Chương trình, kế hoạch phải chú trọng cụ thể hóa, phù hợp điều kiện thực tiễn của xã Vĩnh Thủy, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, thiết thực. Chú trọng kiểm tra, giám sát, tự đánh giá kết quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn; nâng cao đời sống Nhân dân. Thực hiện hiệu quả lĩnh vực đột phá mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Vĩnh Thủy lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2026 - 2030 xác định; Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng vật nuôi, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, phấn đấu tăng trưởng kinh tế với

nhịp độ nhanh và bền vững; cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; thực hiện tốt công tác giảm nghèo và xóa nghèo, tăng thu nhập; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội với mục tiêu tăng trưởng cả năm 2026 đạt 10% góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng chung của tỉnh. Quyết tâm xây dựng Vĩnh Thủy đổi mới, phát triển.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

- Phân đầu mức tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 10,36%/năm.
- Thu nhập bình quân đầu người tăng ổn định, hàng năm tăng từ 5 -7% so với năm trước, đến năm 2030 đạt khoảng 75 – 80 triệu đồng/năm.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 80-85%.
- 100% thôn, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.
- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt trên 98%.
- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu đột phá chiến lược, các chương trình, dự án trọng điểm và các ngành, lĩnh vực mang tính đột phá. Thực hiện quyết liệt, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, khai thác hợp lý các tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Vĩnh Thủy lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030. Tập trung các nhiệm vụ trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 đã đề ra, cụ thể:

Tập trung phát triển kinh tế bền vững, chuyển dịch cơ cấu hợp lý, nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác xã, tăng cường thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp và dịch vụ nông thôn. Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội.

Vận hành bộ máy chính quyền hai cấp hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, sát dân. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền số.

Tăng cường Quốc phòng – an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ gắn với vùng sản xuất tập trung. Gắn phát triển nông nghiệp với xây dựng sản phẩm OCOP, nâng cao giá trị kinh tế và thu nhập cho người dân. Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng và nâng cấp hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội phục vụ phát triển và xây dựng nông thôn mới nâng cao. Ưu tiên giao thông liên thôn, nội đồng ...

1. Thống nhất nhận thức, khơi dậy khát vọng phát triển

Tổ chức học tập, quán triệt sâu rộng Kết luận số 18-KL/TW, đẩy mạnh tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, gắn mục tiêu phát triển với trách nhiệm người đứng đầu. Các Tổ chức cơ sở Đảng, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và yêu cầu chiến lược, cấp bách thực hiện mục tiêu tăng trưởng "2 con số" gắn với ổn định vĩ mô, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, phải cụ thể hoá trong các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, có nhiệm vụ, kết quả, sản phẩm cụ thể cho từng ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với trách nhiệm người đứng đầu; kiểm tra, giám sát, đánh giá dựa trên tiêu chí kết quả thực hiện. Tăng cường tuyên truyền, vận động, hành động nêu gương để củng cố niềm tin, khát vọng phát triển của cộng đồng doanh nghiệp, người dân và toàn xã hội.

2. Tập trung phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu hợp lý

- Tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng: Sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật; Nâng cao giá trị sản phẩm chủ lực; Khuyến khích kinh tế hộ, kinh tế hợp tác, kinh tế tư nhân; Phát triển tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ nông thôn; Tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư nhỏ, phù hợp địa bàn

Nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, thực hiện tiêu chí đánh giá văn bản pháp luật sau khi ban hành, bảo đảm chuyển tư duy đánh giá hiệu quả pháp luật từ "tốt trong văn bản" sang "tốt trong cuộc sống". Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn.

Khẩn trương tháo gỡ căn bản các rào cản, điểm nghẽn về thể chế, cơ chế, chính sách. Tập trung rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến phát triển nền kinh tế số, đầu tư kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, quy hoạch, thương mại, khoáng sản, xây dựng... góp phần tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; chuẩn hoá, số hoá toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục trên môi trường số, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan; rút ngắn tối đa thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

Đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức thực hiện, chú trọng giám sát và xử lý sau thanh tra, đẩy mạnh hơn nữa phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kiên quyết, kịp thời thay thế cán bộ yếu kém, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ; khen thưởng, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức gắn với cơ cấu lại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa Cấp tỉnh - cấp xã - doanh nghiệp - người dân; thực hiện các chính sách đột phá, bảo vệ người dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số

- Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành. Tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến và xây dựng chính quyền số cấp xã.

- Chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng mới lấy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành kinh tế; thúc đẩy và làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống

từ đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu và phát triển mạnh mẽ các ngành, lĩnh vực, mô hình kinh tế mới.

- Nâng cao năng lực ngành xây dựng, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, kết nối giao thương; Phát triển nông nghiệp hàng hóa gắn với xây dựng thương hiệu địa phương, liên kết chuỗi giá trị, mở rộng thị trường. Chú trọng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, sản phẩm hàng hóa đặc sản của vùng đất Vĩnh Thủy, như: Lúa hữu cơ chất lượng cao, cây ăn quả, cây dược liệu, cây lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản... phân đầu đạt giá trị gia tăng trên một đơn vị diện tích cao nhất. Có chính sách thu hút đầu tư vào nông nghiệp và phát triển toàn diện kinh tế nông thôn. Phát triển chăn nuôi theo phương thức công nghiệp, hữu cơ, an toàn sinh học, cơ giới hóa chăn nuôi và giết mổ. Bố trí quỹ đất, xây dựng mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương theo hướng bền vững.

4. Phát triển hạ tầng, xây dựng nông thôn mới

- Huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng thiết yếu như Giao thông nông thôn, Thủy lợi, điện, nước. Nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, phát triển hạ tầng gắn với sinh kế người dân.

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, linh hoạt giữa chính sách tài khoá, chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác, bảo đảm cung ứng vốn cho nền kinh tế thực hiện mục tiêu tăng trưởng "2 con số" gắn với kiểm soát lạm phát, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô; kiên quyết không để xảy ra khủng hoảng kinh tế trong mọi tình huống. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tín dụng, giữ vững ổn định, an toàn hệ thống.

5. Phát triển văn hóa – xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

- Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, quan tâm đối tượng chính sách, người yếu thế.

- Đẩy mạnh xây dựng và phát triển nét văn hoá địa phương; Phát triển mạnh loại hình văn hoá địa phương, giải trí, dịch vụ văn hoá. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào sản phẩm, dịch vụ văn hoá số; gắn kết văn hoá với du lịch, thương mại và công nghệ, hình thành chuỗi giá trị.

- Phát triển và hiện đại hóa ngành giáo dục địa phương, đưa giáo dục kỹ năng số, trí tuệ nhân tạo vào hệ thống giáo dục địa phương ngay từ chương trình giáo dục mầm non. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo.

6. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường:

- Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên môi trường trên địa bàn xã. Kiểm soát hoạt động khai thác khoáng sản. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản quan trọng.

- Đẩy mạnh thu gom, xử lý rác thải và chủ động phòng chống thiên tai

7. Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính – ngân sách. Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân

- Quản lý thu, chi ngân sách chặt chẽ, hiệu quả. Khai thác tốt nguồn thu trên địa bàn, tiết kiệm chi, ưu tiên đầu tư phát triển và huy động các nguồn lực hợp pháp

- Triển khai các cơ chế, chính sách quản lý phát triển xã hội hiện đại, bao trùm, bền vững; cơ chế, chính sách về dân số và phát triển. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội đa tầng, hiện đại, thích ứng linh hoạt, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản, thiết yếu.

- Chú trọng tạo việc làm có thu nhập ổn định, khuyến khích làm giàu chính đáng. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả; tập trung công tác phòng bệnh, khám, chữa bệnh, kiểm soát tốt dịch bệnh. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển.

- Bảo đảm mức sống của gia đình người có công; chăm sóc, bảo vệ người cao tuổi, người khuyết tật và trẻ em. Tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thực hiện tốt các chính sách xã hội cho người dân.

8. Bảo đảm quốc phòng, an ninh:

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và ngăn chặn phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; giữ vững và củng cố thế trận an ninh nhân dân, ổn định để xây dựng, phát triển địa phương. Xây dựng thế trận bảo đảm an ninh địa bàn, trật tự, an toàn xã hội rộng khắp, đa tầng trong hoạt động kinh tế; coi an ninh chính trị, TTATXH là một động lực phát triển kinh tế, chú trọng bảo đảm an ninh kinh tế, công nghệ, năng lượng và chuỗi cung ứng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã:

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Chương trình, ban hành nghị quyết, kết luận, thông báo để cụ thể hóa từng giai đoạn, từng nhiệm vụ trọng tâm. Phân công từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách lĩnh vực, địa bàn chịu trách nhiệm trực tiếp trước Đảng ủy về kết quả thực hiện. Định kỳ 6 tháng, hằng năm tổ chức kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp. Chỉ đạo xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm triển khai; đồng thời biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt.

2. Ban Xây dựng Đảng:

Chủ trì công tác tuyên truyền, quán triệt Chương trình hành động. Định hướng dư luận xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Theo dõi, đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền.

Tham mưu công tác cán bộ phục vụ thực hiện Chương trình. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và đề xuất kiện toàn tổ chức, bộ máy khi cần thiết.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy:

Chủ trì kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động. Tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực: đất đai, tài chính, đầu tư. Xử lý hoặc tham mưu xử lý vi phạm theo quy định.

4. Văn phòng Đảng ủy:

Chịu trách nhiệm là cơ quan đầu mối theo dõi chung việc thực hiện Chương trình. Tổng hợp báo cáo định kỳ, tham mưu sơ kết, tổng kết. Xây dựng hệ thống theo dõi tiến độ (bảng theo dõi nhiệm vụ).

5. Ủy ban Nhân dân xã:

Là cơ quan tổ chức thực hiện chủ yếu, chịu trách nhiệm cụ thể hóa thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm. Xây dựng kế hoạch chi tiết theo từng lĩnh vực: kinh tế, ngân sách, đầu tư, nông thôn mới, cải cách hành chính... Chủ động cân đối, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Chương trình hành động. Phát động các phong trào thi đua yêu nước gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai các nhiệm vụ. Phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ở cơ sở, giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân. Phân công cụ thể cho Hội Nông dân nhiệm vụ phát triển kinh tế nông nghiệp; Hội Liên hiệp Phụ nữ nhiệm vụ xây dựng gia đình văn hóa, giảm nghèo; Đoàn Thanh niên thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, khởi nghiệp và Hội CCB tham gia giữ gìn an ninh trật tự...

7. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã:

Chủ động nắm tình hình, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tham mưu xử lý các vấn đề phức tạp từ cơ sở. Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng – an ninh.

8. Các TTCS Đảng, các cơ quan, đơn vị:

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này. Cụ thể hóa Chương trình hành động thành nghị quyết, kế hoạch của chi bộ, tổ chức tuyên truyền, quán triệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy đề ra, định kỳ báo cáo kết quả về Đảng ủy xã.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã,
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các cơ quan, đơn vị; các tổ chức CT-XH xã,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ

Nguyễn Thị Thu Hà